

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 56/2019/HSST

Ngày 09/9/2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Thành- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2019/HSST ngày 14/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HS ngày 26/8/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân H; sinh ngày 03/4/1994 tại Thái Bình; nơi đăng ký HKTT: Thôn Việt H, xã Việt Th, huyện Vũ Th, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Thôn An L, xã Thụy L, huyện Thái Th, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1971; có vợ là Hoàng Minh Thủy, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/3/2019 đến ngày 03/4/2019 chuyển tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Tuy L, xã Minh Kh, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình (có mặt).

** Người chứng kiến:*

- Ông Nhâm Hồng Q, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn Thanh L, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Ông Tô Ngọc L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn Thái H 1, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 29/3/2019, tại Quốc lộ 39 địa phận thôn Tổng Kh, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình bắt quả tang Đỗ Xuân H có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy. H đã tự nguyện lấy 01 túi nilon trong suốt có mép cài, kích thước (10 x 6) cm bên trong có 10 viên nén màu xanh hình trụ tròn, một mặt có chữ ROLEX và 01 túi nilon trong suốt có mép cài, kích thước (2 x 2) cm, bên trong chứa dạng tinh thể trong suốt từ túi quần bên phải phía trước H đang mặc giao nộp cho lực lượng Công an. H khai nhận: Với mục đích đi mua ma túy về bán kiếm lời nên khoảng 14 giờ ngày 29/3/2019, H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 17B4 - 210.81 của bạn là anh Phạm Văn Đ (H không nói cho anh Đ biết việc H mượn xe đi mua ma túy) và mang theo 2.500.000 đồng đi từ địa phận xã Thụy L, huyện Thái Th, tỉnh Thái Bình đến khu vực chân cầu Triều Dương thuộc địa phận tỉnh Hưng Yên gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (H không biết tên và địa chỉ) mua được 10 viên ma túy loại MDMA với giá 2.000.000 đồng và 01 túi ma túy loại Ketamine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu ma túy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về đến Quốc lộ 39, thuộc thôn Tổng Kh, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình thì đi chậm lại tìm người nghiện ma túy để bán. Khi H đang quan sát tìm người nghiện để bán nhưng chưa tìm được thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Công an còn quản lý của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha biển kiểm soát 17B4-210.81 H mượn của anh Đ.

Tại bản kết luận giám định số 98/KLGD-PC09 ngày 31/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật trong phong bì niêm phong M1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA có khối lượng 4,1170 gam (*Bốn phẩy một nghìn một trăm bảy mươi gam*); Mẫu vật trong phong bì niêm phong M2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine có khối lượng 1,0947 gam (*Một phẩy không nghìn chín trăm bốn mươi bảy gam*).

Bản cáo trạng số 60/CT- VKSDH ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Đỗ Xuân H về tội danh và điều luật như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 06 năm tù đến 06 năm 03 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của bị cáo H được hoàn lại sau giám định.

- + Tuyên trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.
Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 29/3/2019; bản kết luận giám định số 98/KLGD-PC09 ngày 31/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn Đ; lời khai của người chứng kiến là ông Nhâm Hồng Q và ông Tô Ngọc L cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 29/3/2019, tại Quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn Tổng Kh, xã Đông H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình; Đỗ Xuân H có hành vi cất dấu trong túi quần bên phải đang mặc 02 chất ma túy với mục đích để bán gồm: 4,1170 gam MDMA và 1,0947 gam Ketamine bị Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình bắt quả tang. 02 chất ma túy thu của H không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tính tổng khối lượng 02 chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ: MDMA có khối lượng 4,1170 gam so mức tối thiểu là 05 gam quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự = 82,34%; ketamine có khối lượng 1,0947 gam so mức tối thiểu là 20 gam quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự = 5,47%. Tổng tỷ lệ phần trăm của 02 chất ma túy trên (so với mức tối thiểu của khối lượng ma túy quy định tại điểm i và điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự) bằng 87,81% thuộc trường hợp dưới 100%. Vì vậy, H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

n) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Đỗ Xuân H đã phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây mất trật tự trị an xã hội. H là người có sức khỏe, lẽ ra H phải tích cực lao động để tạo ra thu nhập cho bản thân và gia đình, chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, nhưng H đã không làm được điều đó, ngược lại H đã đua đòi với các đối tượng xấu dẫn tới mắc nghiện ma túy. Muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, H đã mua ma túy về mục đích bán lại cho người nghiện khác kiếm lời, nên dẫn tới việc H phạm tội. Hậu quả mà H gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho H và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trong quá trình tố tụng H thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: H tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích bán kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với H.

Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy thu được của H là vật phẩm cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

Chiếc điện thoại di động thu của H không liên quan đến việc H phạm tội nên cần tuyên trả lại cho H.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B4-210.81 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn Đ. Khi cho H mượn xe, anh Đạt không biết H dùng xe của anh để đi mua bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại xe cho anh Đạt là đúng pháp luật.

- Về nguồn gốc số ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho H là ai nên không có căn cứ để xử lý người đó.

- Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đỗ Xuân H 06 (sáu) năm 03 (tháng) tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/3/2019.

Phạt bổ sung Đỗ Xuân H 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Đỗ Xuân H được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong 02 phong bì số 98/KLGD- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 14/8/2019).

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại cho Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Tuy L, xã Minh Kh, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B4-210.81

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Đỗ Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND H.Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H.Đông Hưng;
- Công an H.Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung

